

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2020 (lần 2) thực hiện dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3381/QĐ-BGDĐT ngày 03/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt dự án thành phần thực hiện tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội thuộc dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính năm 2020 thực hiện dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;

Căn cứ Thư không phản đối (NOL) của Ngân hàng thế giới (WB) về việc đồng ý thực hiện các gói thầu bằng nguồn vốn của WB ngày 24/8/2020;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 652/TTr-ĐHBK-SAHEP ngày 11/8/2020 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2020 (lần 2) thực hiện dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1115/BCTĐ-KHTC ngày 11/9/2020 của Vụ Kế hoạch - Tài chính về việc thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2020 (lần 2) thực hiện dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2020 (lần 2) của dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành của nhà tài trợ và Chính phủ Việt Nam về quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và nguồn vốn trong nước đối với các chương trình, dự án ODA, đảm bảo tuân thủ pháp luật về đấu thầu và quy định liên quan; bố trí đủ vốn đối ứng từ nguồn thu hợp pháp của trường để tổ chức thực hiện các gói thầu theo phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- BQLCDA, BQLDA SAHEP;
- Lưu: VT, Vụ KHTC (5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU NĂM 2020 (LẦN 2)

Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại trường Đại học Bách Khoa Hà Nội thuộc Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học do Ngân hàng Thế giới tài trợ
 (Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-BGDDT ngày 15/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

| STT | Mã hiệu gói thầu | Nội dung công việc và tên gói thầu | Giá gói thầu (USD) | Giá gói thầu (VND) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức đấu thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-----|------------------|--|--------------------|--------------------|-----------|---------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------|---------------|------------------------------|
| | | Các gói thầu mua sắm thiết bị | 11.820.218 | 274.500.922.000 | | | | | | |
| 1 | HUST-G01 | Cung cấp thiết bị các PTN phục vụ đào tạo thuộc lĩnh vực Khoa học vật liệu (ĐT 01) | 2.073.957 | 48.163.503.000 | IDA+HUST | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý 3, 4/2020 | Trọn gói | 06 tháng |
| | | PTN Vật liệu đại cương | | | | | | | | |
| | | PTN Chế tạo vật liệu | | | | | | | | |
| | | PTN Mô phỏng vật liệu | | | | | | | | |
| 2 | HUST-G02 | Cung cấp thiết bị các PTN phục vụ đào tạo thuộc lĩnh vực Điện, điện tử và cơ điện tử (ĐT 02) | 9.076.261 | 210.778.009.000 | IDA+HUST | Đấu thầu rộng rãi quốc tế | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý 3, 4/2020 | Trọn gói | 06 tháng |
| | | PTN Mạch điện, điện tử | | | | | | | | |
| | | PTN Điện tử công suất và các bộ biến đổi | | | | | | | | |
| | | PTN Điều khiển hệ điện cơ | | | | | | | | |
| | | PTN Kỹ thuật và hệ thống truyền thông | | | | | | | | |
| | | PTN Kỹ thuật do lưỡng và cảm biến | | | | | | | | |
| | | PTN Cơ cấu chấp hành | | | | | | | | |
| | | PTN Cơ sở kỹ thuật điều khiển | | | | | | | | |
| | | PTN Xử lý tín hiệu | | | | | | | | |
| | | PTN Thiết kế hệ thống số | | | | | | | | |
| | | PTN Thiết kế và mô phỏng hệ thống cơ điện tử | | | | | | | | |

Mr

| STT | Mã hiệu gói thầu | Nội dung công việc và tên gói thầu | Giá gói thầu (USD) | Giá gói thầu (VNĐ) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức đấu thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-----|------------------|---|--------------------|--------------------|-----------|---|--------------------------|-------------------------------------|---------------|------------------------------|
| | | PTN máy điện và biến đổi điện cơ | | | | | | | | |
| | | Xưởng thực hành và chế tạo cơ điện tử | | | | | | | | |
| 3 | HUST-G05 | Thiết bị cho 3 nhóm nghiên cứu | 670.000 | 15.559.410.000 | IDA+HUST | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý 3, 4/2020 | Trọn gói | 06 tháng |
| II | | Các gói thầu tư vấn | 59.186 | 1.331.687.241 | | | | | | |
| 1 | | Tư vấn lập HSMT, HSYC, đánh giá kết quả lừa chém nhà thầu Tư vấn giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị các PTN và thiết bị 3 nhóm nghiên cứu (03 chuyên đề) | 457 | 10.289.436 | HUST | Chỉ định thầu rút gọn | | Quý 4/2020 | Trọn gói | 10 tháng |
| 2 | HUST-CS03 | Tư vấn giám sát các gói thầu cung cấp lắp đặt thiết bị các PTN và 3 nhóm nghiên cứu (3 chuyên đề) | 56.854 | 1.279.223.782 | IDA+HUST | CQS (Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư vấn) | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý 4/2020 | Trọn gói | 24 tháng |
| | | Thiết bị đào tạo, nghiên cứu | | | | | | | | |
| | | Thiết bị cho 3 nhóm nghiên cứu (03 chuyên đề) | | | | | | | | |
| 3 | | Tư vấn giám sát di dời thiết bị các Viện phục vụ xây dựng tòa nhà C7 | 1.874 | 42.174.023 | HUST | Chỉ định thầu rút gọn | | Quý 4/2020 | Trọn gói | 12 tháng |
| III | | Các gói thầu chi khác | 233.190 | 5.246.768.235 | | | | | | |
| 1 | | Di dời thiết bị các Viện phục vụ xây dựng tòa nhà C7 | 233.190 | 5.246.768.235 | HUST | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ | Quý 3, 4/2020 | Trọn gói | 12 tháng |
| | | Tổng cộng | 12.112.594 | 281.079.377.476 | | | | | | |

Ghi chú:

1. Tổng giá trị các gói thầu (bảng chữ): Hai trăm tám mươi mốt tỷ, bảy mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng
2. Tỷ giá áp dụng: 1 USD = 22500 VND tại thời điểm lập dự án; Các gói thầu thiết bị 2020 tỷ giá 1 USD = 23223 VND tháng 8/2020

W

N